

TRẮC NGHIỆM SINH 9 BÀI 25 : THƯỜNG BIẾN

Câu 1. Thường biến là

- A. Sự biến đổi xảy ra trên NST
- B. Sự biến đổi xảy ra trên cấu trúc di truyền
- C. Sự biến đổi xảy ra trên gen của ADN
- D. Sự biến đổi kiểu hình của cùng một kiểu gen

Câu 2. Nguyên nhân gây ra thường biến là

- A. Tác động trực tiếp của môi trường sống
- B. Biến đổi đột ngột trên phân tử AND
- C. Rối loạn trong quá trình nhân đôi của NST
- D. Thay đổi trật tự các cặp nuclêôtit trên gen

Câu 3. Biểu hiện nào dưới đây là của thường biến

- A. Ung thư máu do mất đoạn trên NST số 21
- B. Bệnh Đào do thừa 1 NST số 21 ở người
- C. Ruồi giấm có mắt dẹt do lặp đoạn trên NST giới tính X
- D. Sự biến đổi màu hoa theo pH đất

Câu 4. Các biến dị nào sau đây không là thường biến?

- A. Cùng 1 giống nhưng trong điều kiện chăm sóc tốt, lợn tăng trọng nhanh hơn những cá thể ít được chăm sóc
- B. Củ su hào nhỏ do sâu bệnh
- C. Xuất hiện bệnh loạn sắc ở người
- D. Lá rụng vào mùa thu mỗi năm

Câu 5. Thường biến có thể xảy ra khi

- A. cơ thể trưởng thành cho đến lúc chết
- B. cơ thể còn non cho đến lúc chết
- C. mới là hợp tử
- D. còn là bào thai

Câu 6. Thường biến xảy ra mang tính chất

- A. Riêng lẻ, cá thể và không xác định
- B. Luôn luôn di truyền cho thế hệ sau
- C. Đồng loạt, theo hướng xác định, tương ứng với điều kiện ngoại cảnh
- D. Chỉ đôi lúc mới di truyền

Câu 7. Ý nghĩa của thường biến là

- A. Tạo ra sự đa dạng về kiểu gen của sinh vật
- B. Giúp cho cấu trúc NST của cơ thể hoàn thiện hơn
- C. Giúp sinh vật biến đổi hình thái để thích nghi với điều kiện sống

Trắc nghiệm
Môn Sinh Học – Lớp 9

D. Cả 3 ý nghĩa nêu trên

Câu 8. Đặc điểm nào có ở thường biến nhưng không có ở đột biến?

- A. Xảy ra đồng loạt và xác định
- B. Biểu hiện trên cơ thể khi phát sinh
- C. Kiểu hình của cơ thể thay đổi
- D. Do tác động của môi trường sống

Câu 9. Nội dung nào sau đây không đúng?

- A. Kiểu gen quy định giới hạn của thường biến
- B. Giới hạn của thường biến phụ thuộc vào môi trường
- C. Bố mẹ không di truyền cho con tính trạng hình thành sẵn mà di truyền một kiểu gen
- D. Kiểu hình là kết quả sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường

Câu 10. Tính trạng nào sau đây có mức phản ứng hẹp?

- A. số lượng quả trên cây của một giống cây trồng
- B. số hạt trên bông của một giống lúa
- C. số lợn con trong một lứa đẻ của một giống lợn
- D. tỉ lệ bơ trong sữa của một giống bò sữa

Câu 11. Trong mối quan hệ giữa kiểu gen, kiểu hình và môi trường được ứng dụng vào sản xuất thì kiểu hình được hiểu là

- A. các biện pháp và kỹ thuật sản xuất
- B. một giống ở vật nuôi hoặc cây trồng
- C. năng suất thu được
- D. điều kiện về thức ăn và nuôi dưỡng

Câu 12. Trong việc tăng suất cây trồng, yếu tố nào là quan trọng hơn?

- A. Kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi
- B. Giống cây trồng và vật nuôi
- C. Điều kiện khí hậu
- D. Cả A và B đều đúng

Trắc nghiệm
Môn Sinh Học – Lớp 9

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM SINH 9 BÀI 25 : THƯỜNG BIẾN

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	D	Câu 7	C
Câu 2	A	Câu 8	A
Câu 3	D	Câu 9	B
Câu 4	C	Câu 10	D
Câu 5	B	Câu 11	C
Câu 6	C	Câu 12	D

